

Bản án: 78/2018/HS-ST

Ngày: 25-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.
2. Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 TP. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2018/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 306/2018/QĐST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Đ, sinh ngày 20/4/1987 tại Hà Tĩnh; trú tại: xóm 5, xã K, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: số 406/2/1 đường N, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thiện L và bà Nguyễn Thị N; tiền án: ngày 17/01/2017, Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 13/2017/HSST); tiền sự: không; bị bắt phạm tội quả tang từ ngày 06/5/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Ông Trần Duy P, sinh năm 1990
Ngụ tại: số 25 đường H, Phường 2, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).
2. Bà Hoàng Minh H, sinh năm 1996

Trú tại: số 372/36 đường C, Phường 10, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 22 giờ ngày 06/5/2018, Phạm Đ được tên Tr (chưa xác định lai lịch) điều khiển xe máy hiệu Dylan màu đen (không rõ biển số) chở đi lòng vòng qua các tuyến đường tìm người sơ hở để trộm cắp. Khi Đ và Tr đến khu vực đường bờ kè Hoàng Sa đối diện số 463 đường Hoàng Sa, Phường 8, Quận 3 thấy anh Trần Duy P và chị Hoàng Minh H ngồi trên ghế công viên hướng mặt ra kênh nói chuyện và có một túi xách màu nâu, bên trong có 01 điện thoại hiệu Iphone 5; 160.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Lenovo màu đen để trên túi xách kể bên trái anh P nên cả hai nảy sinh ý định chiếm đoạt. Tr dừng xe cách khoảng 05 mét cho Đ xuống xe đi bộ đến, lén lút dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại và túi xách rồi đi ra xe của Tr. Lúc này, anh P nghe tiếng động nên quay lại nhìn thấy Đ đã lấy chiếc điện thoại và túi xách định lên xe máy tẩu thoát thì anh P đuổi theo đập vào người làm Đ té ngã vào xe Tr, nên Tr cùng xe máy té ngã xuống đất. Đ ném lại túi xách và điện thoại xuống đất thì bị anh P cùng người dân xung quanh bắt giữ giao Công an Phường 8, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng tên Tr đã điều khiển xe tẩu thoát.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKS-HS ngày 14/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Phạm Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm tù theo bản án số 13/2017/HSST ngày 07/01/2017 của Tòa án nhân dân Quận 1. Tổng hợp hình phạt tù của hai bản án này buộc bị cáo Đ phải chấp hành từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 06/5/2018, tên Tr (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy hiệu Dylan màu đen (không rõ biển số) chở Phạm Đ đi lòng vòng qua các tuyến đường tìm người sơ hở để trộm cắp. Khi đến khu vực đường bờ kè S đối diện số 463 đường S, Phường 8, Quận 3 thấy anh Trần Duy P và chị Hoàng Minh H ngồi trên ghế công viên nói chuyện và có một túi xách màu nâu, bên trong có 01 điện thoại hiệu Iphone 5; 160.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Lenovo màu đen để trên túi xách kế bên trái anh P nên cả hai nảy sinh ý định chiếm đoạt. Tr dừng xe cho Đ xuống xe đi bộ đến, lén lút dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại và túi xách rồi đi ra xe của Tr. Anh P phát hiện và đã bắt giữ được Đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đ hiểu rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác với trị giá 2.410.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐGTS- TTHS ngày 13/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 3) là hành vi vi phạm pháp luật và bị cáo vẫn bất chấp sự trừng trị của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Trong vụ án này có tính chất đồng phạm giản đơn, nên căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về đồng phạm để có mức án tương xứng với tính chất mức độ và vai trò tham gia của bị cáo Đ.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án, chưa xóa án. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội mới. Lần phạm tội này đối với bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, khi lượng hình cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét tài sản đã được thu hồi và giao trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi lượng hình cần áp dụng h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tại bản án số 13/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án. Vì vậy, cần phải tổng hợp hình phạt tù chung cho hai bản án theo Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại ông Trần Duy P và bà Hoàng Minh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết thêm.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3; 01 giấy chứng minh nhân dân số 183694340 và 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietcombank số thẻ 9704366813205782016 đều mang tên Phạm Đ, nghĩ đây là tài sản riêng của bị cáo nên giao trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với các đối tượng tên Tr do chưa xác định được lai lịch, nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt tù bản án này với hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 13/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân Quận 1. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2018, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 05/10/2016 đến ngày 17/01/2017.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3, model SM-J320W8, imei 358998074864219, màu đen, dung lượng 16Gb bên trong có 01 sim có số seri 8401180150282531, máy điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy; 01 giấy chứng minh nhân dân số 183694340 cấp ngày 09/01/2014 nơi cấp Công an Hà Tĩnh, tên Phạm Đ sinh năm 1987 và 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietcombank tên Phạm Đ, số thẻ 9704366813205782016.

(Tài sản giao trả được ghi trong Lệnh xuất kho vật chứng số 37/PNK ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3)

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Những người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Công an Q.3;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- Sở Tư pháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Lê Huệ Chi

